

Ngày 30/06/2025	11,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	9.2%	16.3%	25.6%

Q2/25		
ROE	13.1%	+/- YoY ▲ 8.7%

Q2/25		
DT thuần	1,369	QoQ ▲ 598 ▲ 77.5%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 443 ▲ 47.8%

6T 2025		
DT thuần	2,139	YoY ▲ 569 ▲ 36.2%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN gộp	28.9	QoQ ▲ 8.60 ▲ 42.3%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 10.0 ▲ 52.8%

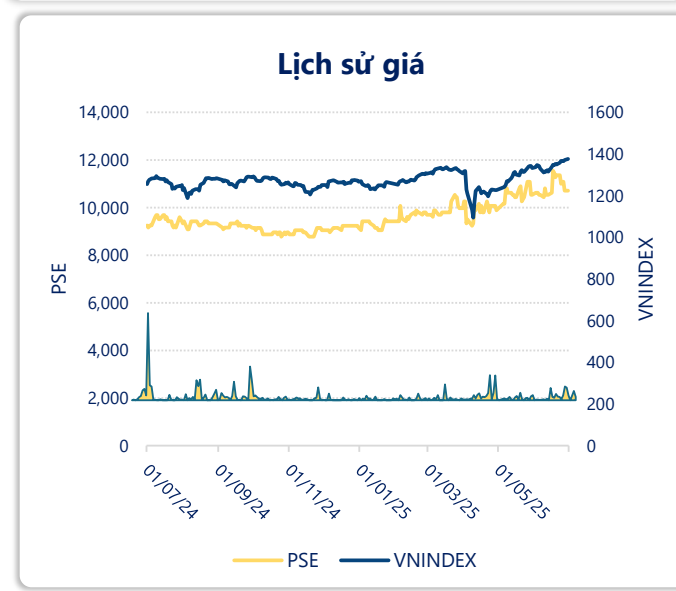
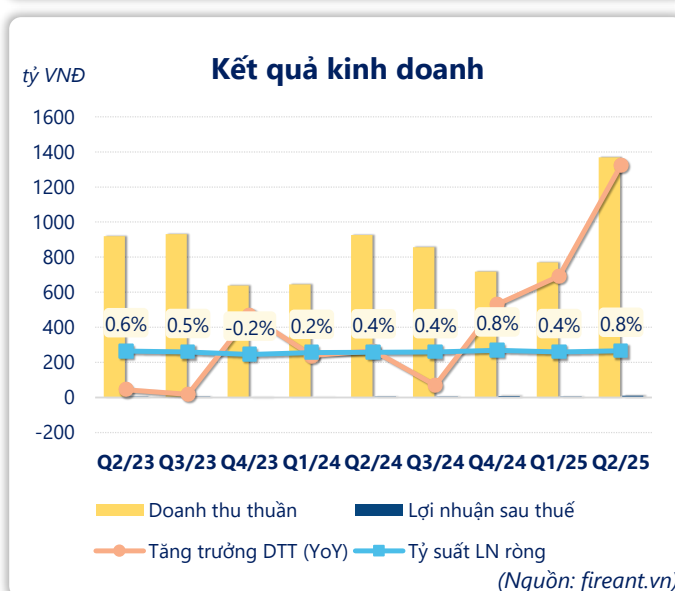
6T 2025		
LN gộp	49.1	YoY ▲ 14.9 ▲ 43.6%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN thuần	11.6	QoQ ▲ 6.06 ▲ 110%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 5.88 ▲ 103%

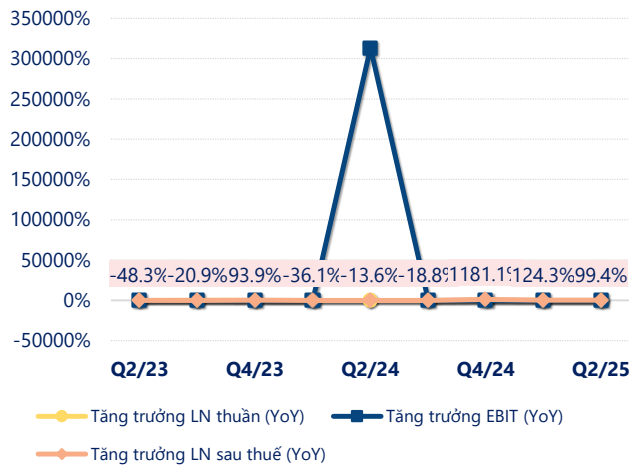
6T 2025		
LN thuần	17.2	YoY ▲ 8.96 ▲ 109%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN sau thuế	9.24	QoQ ▲ 4.83 ▲ 110%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 4.81 ▲ 109%

6T 2025		
LN sau thuế	13.7	YoY ▲ 7.26 ▲ 112%
tỷ VNĐ		

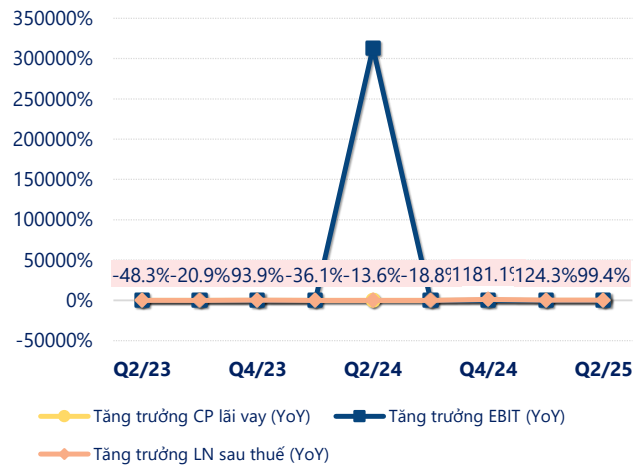


Tăng trưởng lợi nhuận



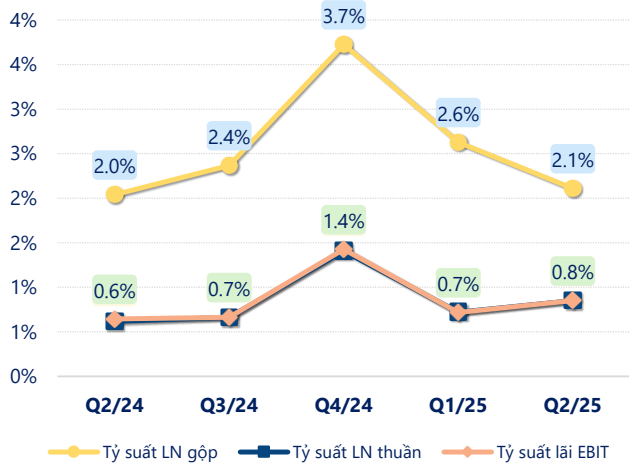
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



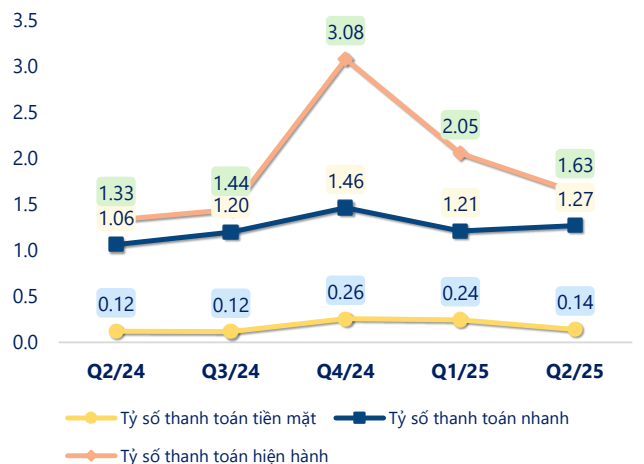
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



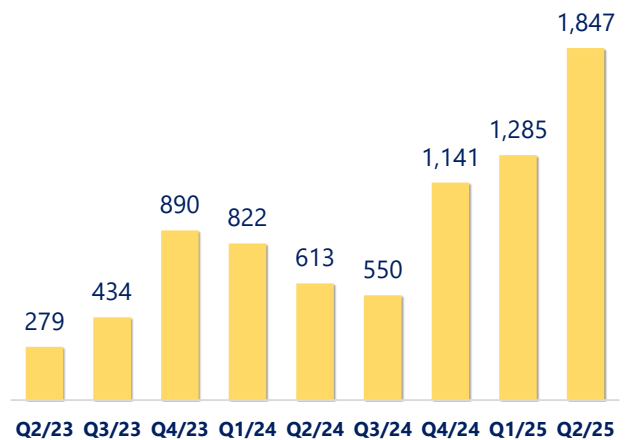
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,369	926	47.8%	2,139	1,570	36.2%
Giá vốn hàng bán	1,340	907	47.7%	2,090	1,536	36.1%
Lợi nhuận gộp	28.9	18.9	52.8%	49.1	34.2	43.6%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.02	12.7%	0.03	0.03	30.1%
Chi phí TC	0	0.35	-100%	0	0.35	-100%
Chi phí lãi vay	0	0.35	-100%	0	0.35	-100%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	11.2	7.64	46.7%	20.7	15.1	37.3%
Chi phí QLDN	6.07	5.20	16.7%	11.3	10.5	6.8%
LN thuần từ HĐKD	11.6	5.72	103%	17.2	8.24	109%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.10	102%	0.00	-0.10	100%
LN trước thuế	11.6	5.63	107%	17.2	8.14	111%
Lợi nhuận sau thuế	9.24	4.43	109%	13.7	6.44	112%
LNST của CĐ cty mẹ	10.3	3.32	212%	13.7	4.83	183%

(Nguồn: fireant.vn)

